

Số: /BC-THCSTTBX

Bản Vượt, ngày 10 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, năm học 2024 - 2025

Thực hiện kế hoạch 20 /KH ngày 15/10/2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, năm học 2024 – 2025.

Trường THCS Thị Trần báo cáo kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; sử dụng phần mềm quản lý trong trường học.
2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, trong kiểm tra đánh giá; tích cực áp dụng CNTT vào dạy học, thiết kế bài giảng; ứng dụng CNTT sáng tạo, linh hoạt trong các hoạt động của nhà trường.
- 3 Áp dụng CNTT vào mọi hoạt động của nhà trường: STEM, thư viện,...
4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBQL, giáo viên, nhân viên.
5. Đầu tư điều kiện phục vụ hoạt động CNTT trong nhà trường.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ

1. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

1.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm quản trị nhà trường bao gồm: quản lý người học (hồ sơ, quá trình học tập, rèn luyện, học bạ, sức khỏe, chăm sóc-nuôi dưỡng học sinh ...), quản lý đội ngũ (hồ sơ, phân công chuyên môn...), quản lý cơ sở vật chất (danh mục thiết bị dạy học, phòng học, phòng chức năng, nhà công vụ cho giáo viên...); các phần mềm: Quản lý kiểm định chất lượng giáo dục, thi tuyển sinh đầu cấp,... đảm bảo kết nối thông suốt với CSDL của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức rà soát, cập nhật dữ liệu nhà trường, để cung cấp dữ liệu về Kho lưu trữ của UBND tỉnh theo quy định (*thông qua trực LGSP của tỉnh* trong tháng 12/2024) và để báo cáo số liệu lên CSDL ngành của Bộ GD&ĐT, phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra.

- Có giải pháp lưu trữ toàn bộ dữ liệu của nhà trường (tài liệu đã được số hóa, tư liệu ảnh, video tiêu biểu về các hoạt động giáo dục, điểm học sinh, dữ liệu đánh giá học sinh theo quá trình, ...) đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và được lưu trữ lâu dài. Tích cực nghiên cứu các giải pháp để khai thác dữ liệu phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành và dự báo giáo dục.

1.2. Hoàn thiện hệ thống CSDL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về CSDL giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên nền tảng quản lý nhà trường và liên thông với hệ thống CSDL ngành của Bộ GD&ĐT đảm bảo cung cấp thông tin “đúng, đủ, sạch, sống”; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số căn cước (CCCD) của giáo viên và người học; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của người học trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp (lớp 6 và lớp 10).

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học), báo cáo đột xuất đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

1.3. Triển khai học bạ số trong giáo dục phổ thông (tiểu học, THCS).

1.4. Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý trên trục văn bản quốc gia.

1.5. Cập nhật các tính năng khi nâng cấp Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục khi có thông báo, yêu cầu.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó tập trung triển khai một số nội dung như sau:

- Khai thác tối đa lợi ích hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS) trong hoạt động dạy học trên nền tảng số để trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, mỗi học sinh để đổi mới phương thức dạy học theo hướng dạy học sinh cách học, cách tự học; từng bước nghiên cứu cách thức lưu trữ, theo dõi quá trình học tập và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

- Tổ chức xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học).

- Nghiên cứu các giải pháp phù hợp để thực hiện tỷ trọng về nội dung được dạy trên nền tảng số đạt tối thiểu là 10% .

2.2. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những môn học có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

2.3. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng

dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trên nền tảng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

2.4. Rà soát tình trạng, bảo trì, bảo dưỡng máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học ở mức độ cơ bản. Mua sắm để nâng cấp hạ tầng số (đường mạng Internet, router...), thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

2.5. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

3. Chuyển đổi số trong dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ kết nối khác

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, trong đó tập trung ưu tiên một số dịch vụ: Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học.

- Tích hợp nội dung hướng dẫn học sinh sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đồng thời về hướng dẫn phụ huynh học sinh sử dụng khi có nội dung liên quan.

3.2. Chủ động trong việc khai thác dữ liệu để tạo lập báo cáo quản lý; từng bước triển khai, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ công tác quản lý và lãnh đạo của các nhà trường.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục

Rà soát, kiện toàn bổ sung, điều chỉnh thành phần tham gia Tổ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2024-2025 tại đơn vị, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm từng thành viên của Tổ; xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo đầy đủ nội dung theo hướng dẫn; triển khai kế hoạch, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Nộp Quyết định và kế hoạch về phòng GD&ĐT trước 30/10/2024.

Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường

2. Tăng cường công tác thể chế.

Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; quản lý hồ sơ điện tử, bảo mật thông tin để bảo vệ thông tin cá nhân theo quy định. Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định. Đặc biệt lưu ý phải đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, CDS trong dạy, học, kiểm tra đánh

giáo và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

- Báo cáo xin ý kiến Phòng GD&ĐT về các phần mềm hoặc nền tảng trước khi tổ chức thuê hoặc mua.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng và phần mềm diệt virus có bản quyền.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

5. Tổ chức dạy - học trên nền tảng số

- Từng bước triển khai hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Tăng cường tổ chức dạy học kết nối để nâng cao chất lượng giờ học; bồi dưỡng giáo viên, giải quyết tình trạng khó khăn về đội ngũ; trao đổi kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tuyển sinh,...

- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những môn có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy

- Xây dựng kho học liệu số: Hiệu trưởng nhà trường đã phân công các tổ/nhóm chuyên môn và quy định cách thức phê duyệt học liệu số để xây dựng kho học liệu số tại đơn vị, đảm bảo mỗi học kỳ, một giáo viên phải thực hiện đưa vào kho học liệu số tối thiểu 02 sản phẩm (video bài giảng, tài liệu hỗ trợ...) có chất lượng (lưu ý: video bài giảng, tài liệu hỗ trợ,... phải gắn với Kế hoạch dạy học của Tổ chuyên môn; không trùng lặp về nội dung); quy định cụ thể về khai thác, sử dụng hiệu học liệu số tại trường.

- Thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo,...) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu, số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê trong nhà trường.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, năm học 2024 - 2025 của trường THCS Thị Trấn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Hiền